BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO LỚP K13OT - A2 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 08/09/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO LỚP K13ĐT - A1 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 28/7/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO LỚP K13ĐT - A2 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 28/7/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO LỚP K13TT - A1 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 28/7/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO LỚP K13TA - A1 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 28/7/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13OT - A1 (KHÓA HỌC 2024 - 2026)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 28/7/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13HQ - A1 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 24/3/2025

NĂM HỌC	NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026)			
HỌC KỲ	HỌC KỲ I	HỌC KỲ II	HỌC KỲ III	
KHÓA/ NGÀNH HỌC — Tháng	3/2025 4/2025 5/2025 6/2025	7/2025 8/2025 9/2025 10/2025 11/2025	12/2025 1/2026 2/2026 3/2026	
Tuần	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18	19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34	35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48	48 49 50 51 52
Từ ngày	24 31 7 14 21 28 5 12 19 26 2 9 16 23 30 7 14 21 28	4 11 18 25 1 8 15 22 29 6 13 20 27 3 10 17 24	1 8 15 22 29 5 12 19 26 2 9 16 23 2 9 16 23 30	
đến ngày	30 6 13 20 27 4 11 18 25 1 8 15 22 29 6 13 20 27 3	10 17 24 31 7 14 21 28 5 12 19 16 2 9 16 23	30 7 14 21 28 4 11 18 25 1 8 15 22 1 8 15 22 29 5	
K13 - CĐ NGÀNH TIẾNG HÀN QUỐC K13HQ - A1	Tuần sinh hoạt đầu khóa	1. MH10 TVNP 1 2 MH11 Tiếng Hàn nghe 1 3 MH12 Tiếng Hàn nói 1 4 MH13 Tiếng Hàn đọc 1 5 MH14 Tiếng Hàn viết 1 6 MH02 Pháp luật 7 MH08 KNM	NGHỈ HÈ ÔN VÀ THI HỌC KỲ I THI LẦN 2 HKI 8 MH06 Tiếng Anh 9 MH04 GDQPAN 10 MH03 GDTC 11 MH15 Từ vựng NP2 12 MH16 Tiếng Hàn nghe 2 13 MH17 Tiếng Hàn nói 2 14 MH18 Tiếng Hàn đọc 2 15 MH19 Tiếng Hàn viết 2 ÔN & THI HỌC KỲ II THI LẦN 2 HKII	16 MH20 TVNP 3 17 MH21 Tiếng Hàn nghe 3 18 MH22 Tiếng Hàn nói 3 19 MH23 Tiếng Hàn đọc 3 20 MH01 21 MH09 22 MH24 NGHỈ TẾT Chính trị CSVH VN Tiếng Hàn viết 3 ÔN & THI HỌC KỲ III THI LẦN 2 HK III

NĂM HỌC	NĂM THỨ HAI (2026 - 2027)		
HỌC KỲ	HỌC KỲ IV	HỌC KỲ V	HỌC KỲ VI
KHÓA/ NGÀNH HỌC — Tháng	4/2026 5/2026 6/2026 7/2026	8/2026 9/2026 10/2026 11/2026	12/2026 1/2027 -> 4/2027 5/2027
Tuần	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18	19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34	35 36 37 38 39
Từ ngày	6 13 20 27 4 11 18 25 1 8 15 22 29 6 13 20 27 3	10 17 24 31 7 14 21 28 5 12 19 26 2 9 16 23	30 7 14 21 28
đến ngày	12 19 26 3 10 17 24 31 7 14 21 28 5 12 19 26 2 9	16 23 30 6 13 20 27 4 11 18 25 1 8 15 22 29	6 13 20 27 3
K13 - CĐ NGÀNH TIẾNG HÀN QUỐC K13HQ - A1	23 MH25 TVNP 4 24 MH26 Tiếng Hàn nghe 4 25 MH27 Tiếng Hàn nói 4 26 MH28 27 MH29 28 MH07 NGHỈ HÈ Tiếng Hàn đọc 4 Tiếng Hàn viết 4 TVTH ÔN & THI HỌC KỲ IV THI LẦN 2 HK IV	29 MH30 Tiếng Hàn KT - TM 30 MH31 Tiếng Hàn phiên dịch 31 MH32 Tiếng Hàn biên dịch 32 MH33 Tiếng Hàn nâng cao ÔN & THI HỌC KỲ V THI LẦN 2 HK V	33 MH34 Văn hóa HQ 34 MH05 Tin học ÔN & THI HỌC KỲ VI 35 MH35 THỰC TẬP TỐT NGHIỆP ÔN VÀ THI TỐT NGHIỆP

Người lập biểu	Trưởng phòng Quản lý Đào tạo	Hiệu trưởng
Hoàng Thị Tuyết	Nguyễn Thị Thương Huyền	Nguyễn Văn Sinh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13HQ - D1(KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 24/3/2025

| NĂM HỌC | | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13HQ - X1 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 24/3/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13HQ - A2 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 02/06/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2024 - 2025) | | |

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13HQ - A3 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 28/7/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13HQ - D2(KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 28/7/2025

| NĂM HỌC | | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13HQ - X2 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 28/7/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13HQ - A4 (KHÓA HỌC 2024 - 2026)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 08/9/2024

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13HQ - A5 (KHÓA HỌC 2024 - 2026)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 08/9/2024

NĂM HỌC	NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026)												
HỌC KỲ	HỌC KỲ I								HỌC KỲ II								HỌC KỲ III								
KHÓA/ NGÀNH HỌC — Tháng	9/2025	10/2025	11/2025	12/2025	1/2026	2/2026	3/2026	4/2026	5/2026	6/2026	7/2026	8/2026	9/2026
Tuần	0 1 2 3 4	5 6 7 8	9 10 11 12	13 14 15 16	17 18 19 20 21	22 23 24 25	26 27 28 29 30	31 32 33 34	35 36 37	38 39 40 41 42	43 44 45 46	47 48 49 50 51	52 53 54
Từ ngày	25 1 8 15 22 29	6 13 20 27	3 10 17 24	1 8 15 22	29 5 12 19 26	2 9 16 23	2 9 16 23 30	6 13 20 27	4 11 25	1 8 15 22 29	6 13 20 27	3 10 17 24 31	7 14 21
đến ngày	31 7 14 21 28	5 12 19 16	2 9 16 23 30	7 14 21 28	4 11 18 25	1 8 15 22	1 8 15 22 29	5 12 19 26	3 10 17	31 7 14 21 28	5 12 19 26	2 9 16 23 30	6 13 20 27
K13 - CĐ NGÀNH TIẾNG HÀN QUỐC K13HQ - A5	Tuần sinh hoạt đầu khóa 1. MH02 Pháp luật 2 MH04 GDQPAN 3 MH03 GDTC 4 MH10 Từ vựng NP1 5 MH11 Tiếng Hàn nghe 1 6 MH12 Tiếng Hàn nói 1 7 MH13 Tiếng Hàn đọc 1 8 MH14 Tiếng Hàn viết 1	ÔN &THI HỌC KỲ I THI LẦN 2 HKI	9 MH07 TV thực hành 10 MH01 Chính trị 11 MH06 Tiếng Anh 12 MH15 Từ vựng NP2	NGHỈ TẾT	13 MH16 Tiếng Hàn nghe 2 14 MH17 Tiếng Hàn nói 2 15 MH18 Tiếng Hàn đọc 2 16 MH19 Tiếng Hàn viết 2	ÔN & THI HỌC KỲ II THI LẦN 2 HKII	17 MH21 18 MH22 19 MH23 20 MH24	NGHỈ HÈ	Tiếng Hàn nghe 3 Tiếng Hàn nói 3 Tiếng Hàn đọc 3 Tiếng Hàn viết 3	21 MH20 Từ vựng NP1 22 MH05 Tin học	ÔN & THI HỌC KỲ III THI LẦN 2 HKIII

NĂM HỌC	NĂM THỨ HAI (2026 - 2027)												
HỌC KỲ	HỌC KỲ IV						HỌC KỲ V								HỌC KỲ VI								
KHÓA/ NGÀNH HỌC — Tháng	10/2026	11/2026	12/2026	1/2027	2/2027	3/2027	4/2027	5/2027	6/2027	7/2027 - 10/2027	11/2027
Tuần	1 2 3 4 5	6 7 8 9 10	11 12 13 14	15 16 17 18	19 20 21 22	23 24 25 26 27	28 29 30 31 32	33 34	35 36	37 38 39 40	
Từ ngày	28 5 12 19 26	2 9 16 23 30	7 14 21 28	4 11 18 25	1 8 15 22	1 8 15 22 29	5 12 19 26	3 10 17	24 31	7 14 21 28	
đến ngày	4 11 18 25	1 8 15 22 29	6 13 20 27	3 10 17 24 31	7 14 21 28	7 14 21 28	4 11 18 25	2 9 16 23 30	6 13 20 27	4	
K13 - CĐ NGÀNH TIẾNG HÀN QUỐC K13HQ - A5	23 MH26 Tiếng Hàn nghe 4 24 MH27 Tiếng Hàn nói 4 25 MH28 Tiếng Hàn đọc 4 26 MH29 Tiếng Hàn viết 4 27 MH25 Từ vựng NP1	ÔN & THI HỌC KỲ IV THI LẦN 2 HK IV	NGHỈ TẾT	28 MH30 Tiếng Hàn kinh tế TM 29 MH33 Tiếng Hàn nâng cao 30 MH32 Tiếng Hàn biên dịch 31 MH31 Tiếng Hàn phiên dịch	ÔN & THI HỌC KỲ V THI LẦN 2 HK V	32 MH08 KNM 33 MH09 CSVHV 34 MH31 VH HQ	ÔN & THI HỌC KỲ VI	35 MH3 Thực tập tốt nghiệp	ÔN THI VÀ THI TỐT NGHIỆP

Người lập biểu	Trưởng phòng Quản lý Đào tạo	Hiệu trưởng
Hoàng Thị Tuyết	Nguyễn Thị Thương Huyền	Nguyễn Văn Sinh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13NB - X1 (KHÓA HỌC 2025 - 2027)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 24/3/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUỐC TẾ HÀ NỘI

TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO LỚP K13NB - A1 (KHÓA HỌC 2024 - 2026)

Trình độ: Cao đẳng chính qui

Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng) từ 28/7/2025

| NĂM HỌC | NĂM THỨ NHẤT (2025 - 2026) | | |